

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 187

VĨNG SANH TẬP

SỐ 2072
(QUYỂN 1 → 3)

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SỐ 2072

VĂNG SINH TẬP

Sa-môn Châu Hoàng Chùa Vân Khê, Cổ Hàng, biên soạn.

LỜI TỰA

Khi Đức Thế Tôn mới thành Chánh Giác, Ngài vì các hữu tình khắp nơi giảng nói Phật thừa mà các Cơ khó gồm hết, cho nên trong Nhất Thừa mà nêu Pháp Ba Thừa, và trong Ba Thừa lại nêu một pháp môn Tịnh độ. Nay cách Phật ngày càng xa, tình trần càng thắm đượm, không thể phát Thân giải mà vượt lên bậc Thánh rơi vào lông bông mà bị hiểm nguy chìm đắm. Nếu không nhờ pháp môn này thì do đâu mà thoát nhanh được khổ lớn sinh tử ?

Có thể nói đây là thuốc hay rất hiệu nghiệm trị bệnh nặng lâu ngày khó chữa ở đời Mạt. Xưa đã linh nghiệm nhiều thì nay càng công hiệu lắm. Lỗi là do miệng Tịnh độ mà tâm Ta-bà nên chắc chắn mình ngộ không bằng người xưa. Nghe nói xưa có chuyện Vãng sinh nhưng lâu năm lạc mất không thấy, bèn tìm mọi sách vở ghi chép truyện trong ngoài cửa trăm nhà, rồi tùy chỗ thấy mà xét rõ nhân quả, chứa nhóm ngày càng nhiều nhưng thật ra chỉ bằng vài mươi cửa trăm ngàn chuyện. Nay gom góp so sánh mà xếp loại trên dưới trước sau.

Lại thêm các Thánh Đồng Quy làm chứng và nêu các Cảm Ứng lúc còn sống, tất cả được một trăm sáu mươi sáu việc và khen để làm sáng tỏ các điều còn ẩn kín, đặt tên là Vãng sinh Tập, giúp kẻ Đạo Tục xem sách mà biết ai giải thoát mà sinh, ai thuần nhất mà sinh, ai tinh thành cảm cách mà sinh, ai Đại Bi Đại Nguyện mà sinh, ai sửa đổi không tiếc chuyển nghiệp sắp đọa mà sinh, ai Thượng sinh, ai Trung sinh, ai Hạ sinh v.v... ngõ hầu xét xưa nghiệm nay mà ước thệ Tịnh nghiệp.

Có vị khách đến tôi chưa xem qua mấy truyện chột bảo: Tịnh độ chỉ là tâm, ngoài tâm không có độ, vãng sinh Tịnh độ chỉ là ngụ ngôn, ông cho là thật sinh ư? Đâu chẳng trái với ý chỉ Vô sinh. Tôi đợi anh ta định tâm bèn từ tốn bảo rằng: Nói sao cho dễ dàng như Vô sinh mà thôi, tất cả đều đoạn diệt chẳng nên còn có duy tâm, nếu như ngộ Vô sinh thì sinh nào có ngại gì. Sinh đã vốn không cho nên suốt ngày sinh mà không hề sinh. vãng lại đã hết lậu tâm chưa? Anh ta đáp: Chưa thể. Ôi, lậu tâm chưa hết thì sinh duyên chưa dứt. Sinh duyên chưa dứt thì thác chất mịt mờ ba cõi. Trong biển khổ lớn không sinh Tịnh độ thì sinh độ nào bỏ lớn ngón trong sáu nẻo và tiêu dao tự tại ở chín phẩm, lợi hại cách nhau như trời vực, hay chưa nghĩ kỹ mà bày luận đối để tranh cao thấp? Tôi vì thế chẳng làm vì sẽ sinh phiền não mà thôi. Nếu anh thật không cho lời tôi là sai quấy, thì tức Tịnh độ là Phật thừa chưa từng cách biệt mà may, thì sao trái được? Khách ngời xuống tự nhận mình có lỗi, bất giác khóc lóc nghẹn ngào, rồi sửa áo đọc hết quyển và vội lạy xin in ngay. Khắc bản in xong xin nói đầu đuôi như thế.

Ngày mùa Hạ niên hiệu Vạn Lịch năm thứ 12 Sa-môn Châu Hoàng

Kính ghi.

MỤC LỤC

I. QUYỂN 1:*** Các Sa-môn vãng sinh:**

1- Viễn Tổ Sư; 2- Tuệ Vĩnh; 3- Đàm Thuận - 4- Tăng Duệ; 5- Đàm Hằng; 6- Đạo Bính; 7- Đàm Sần; 8- Đạo Kính; 9- Phật-đà-bạt-đà-ra; 10- Tăng Tế; 11- Tuệ Cung; 12- Tuệ Kiên; 13- Tăng Hiển; 14- Tuệ Thông; 15- Pháp Lâm; 16- Đàm Giám; 17- Tăng Nhu; 18- Tuệ Quang; 19- Tuệ Tấn; 20, Đạo Trân; 21- Thần Loan; 22- Đại Sư Trí Giả; 23- Pháp Hỷ; 24- Chương An.; 25- Tuệ Thành; 26- Đạo Dụ; 27- Trí Thuấn; 28- Tuệ Hải.; 29- Pháp Trí; 30, Hòa-thượng Thiệu Đạo; 31- Trí Khâm; 32- Ngũ Hội Pháp sư; 33- Đài Nham Khang Pháp sư; 34- Tự Giác; 35- Thiệu Trụ; 36- Thần Tố; 37- Tuệ Duệ; 38- Hoài Ngọc.; 39- Đạo Ngang; 40, Đạo Xước; 41- Bảo Tướng; 42- Duy Ngạn; 43- Tăng Huyền; 44- Hoài Cẩm; 45- Đức Mỹ; 46- Biện Tài; 47- Thọ Hồng; 48- Pháp Tường 49- Đại Hành; 50, Minh Chiêm; 51- Thiệu sư Vĩnh Minh Thọ; 52- Chí Thông; 53- Ngô Ân; 54- Pháp sư Viên Tịnh Thường; 55- Tịnh Quán; 56- Từ Vân Sám Chủ; 57- Tông Thần Sở Chủ; 58- Từ Chiếu Tông Chủ; 59- Pháp Trì; 60, Bản Như; 61- Pháp sư Cơ; 62- Nhược Ngu; 63- Thủ Chân; 64- Tri Lễ; 65- Hữu Nghiêm; 66- Tuệ Minh; 67- Sư Tấn; 68- hai Sa-di; 69- Liễu Nhiên; 70, Từ Chiếu; 71- Trí Liêm; 72- Trí Tâm; 73- Pháp Nhân; 74- Trí Tiên; 75- Tông Lợi; 76- Tề Ngọc; 77- Thiệu sư Viên Chiếu Bản; 78- Thiệu sư Đại Thông Bản; 79- Luật Sư Linh Chi Chiếu; 80- Luật Sư Thanh Chiếu; 81- Từ Mẫn; 82- Hy Trạm; 83- Pháp sư Đăng; 84- Tăng Nhai; 85- Pháp sư Tạng; 86- Pháp sư Cô Sơn Viên; 87- Nguyên Tịnh; 88- Dụ Di-đà; 89- Mông Nhuận; 90, Vân Ốc; 91- Chỉ Quán Chủ; 92- Đàm Ý; 93- Thái Vi; 94- Dụng Khâm; 95- Cửu Pháp Hoa; 96- Tổ Huy; 97- Sở Kỳ; 98- Bảo Châu.

II. QUYỂN 2:*** Các vua Quan Vãng sinh.**

1- Quốc Vương Ô Trường; 2- Tống Thế Tử; 3- Lưu Di Dân Tham Quân; 4- Trương Dã Mậu Tài; 5- Học Sĩ Trương Kháng; 6- Vương Trọng Hội Ty Sĩ; 7- Mã Tử Vân Huyện Úy; 8- Cổ Thuần Nhân Quận Thối; 9- Trương Địch Trợ Giáo; 10- Vương Long Thư Quốc Học; 11- Giang Công Vọng Tư Gián; 12- Cát Phồn Đại Phu; 13- Lý Bình Trung Quan; 14- Hồ Nhân Tuyên Nghĩa; 15- Dương Vô Vi Đề Hình; 16- Vi Văn Tấn Quan Sát; 17- Văn Ngạn Bác Lộ Công; 18- Mã Cạn Thị Lang; 19- Chung Ly Thiệu Sư; 20- Diêm Bang Vinh Thừa vụ; 21- Vương Trung Triều Tấn;

22- Chung Ly Cảnh Dung Đại Phu; 23- Tiền Tượng Tổ Quận Thú; 24- Mai Nhữ Năng Huyện linh; 25- Tả Định Quốc Học Dụ; 26- Phùng Tế Xuyên Gián Nghị; 27- Vương Mẫn Trọng Thị Lang; 28- Tiến Sĩ Ngô Tín Tấn; 29- Bạch Cư Dị Thiếu Truyện; 30, Trương Luân Đô Tổng; 31- Học Sĩ Tô Thức; 32- Trương Vô Tận Thừa tướng.

*** Các Xử Sĩ Vãng sinh.**

1- Chu Tục Chi; 2- Trịnh Mục Khanh; 3- Trương Nguyên Tường; 4- Tôn Lương; 5- Nguyên Tử Bình; 6- Dữu Tiển; 7- Tống Mẫn; 8- Cụ Già ở Phần Dương; 9- Nguyên Tử Tài; 10- Ngô Tử Chương; 11- Hà Đàm Tích; 12- Vương Điền; 13- Phạm Nghiễm; 14- Lục Nguyên Đạo; 15- Tôn Trung; 16- Trầm Thuyên; 17- Đường Thế Lương; 18- Kế Công; 19- Trần Quân Chương; 20, Trương Thuyên; 21- Khuyết Công Tắc; 22- Lý Trí Diêu; 23- Cao Hạo Tượng; 24- Từ Lục Công; 25- Lục Tuấn; 26- Huỳnh Đả Thiết; 27- Liên Hoa Thái Công; 28- Cư sĩ Hoa.

*** Các Ni Vãng sinh.**

1- Ni Đại Minh; 2- Ni Tịnh Chân; 3- Ni Ngô Tánh; 4- Ni Năng Phụng; 5- Ni Pháp Tạng.

*** Các Phụ nữ vãng sinh.**

1- Hoàng Hậu đời Tùy; 2- Diêu Bà; 3- Vợ của Ôn Tĩnh Văn; 4- Hồ Trường Bà; 5- Bà họ Trịnh; 6- bà họ Trần; 7- bà họ Huỳnh; 8- Phu Nhân họ Vương; 9- Phu Nhân họ Phùng; 10- Cô gái họ Vương; 11- bà họ Chu; 12- Chu Hạnh Bà; 13- Lục Thị Nghi Nhân; 14- Bà họ cung; 15- Bà họ Chu; 16- Bà họ Hạng; 17- Bùi Thị Nữ; 18- Bà họ Thẩm; 19- Bà họ Tôn; 20- Bà họ Lâu; 21- Bà họ Tần; 22- bà họ Chung; 23- Bà họ Tôn; 24- Bà họ Lương; 25- Bà họ Huỳnh; 26- Bà họ Trần; 27- Bà họ Thôi; 28- Ngô Thị Nữ; 29- Bà họ Trịnh; 30. Bà họ Chu; 31- Bà họ Tiết; 32- Hứa Thị Phụ (người vợ họ Hứa)

*** Các người Ác vãng sinh.**

1- Trương Thiện Hòa; 2- Trương Chung Húc; 3- Hùng Tuấn; 4- Duy Cung; 5- Oánh Kha; 6- Trọng Minh; 7- Ngô Quỳnh; 8-Kim Thích.

*** Các Súc sinh Vãng sinh.**

1- Long Tử; 2-Anh Vũ; 3-Chim Sáo (1 và 2)

*** Tục Biên:** Các người vãng sinh đời nay nghe thấy đều ghi vào riêng ở hai quyển cuối không phân biệt môn loại và trước sau.

1- Tăng Minh Bản; 2- Chu Cương Thiếu Phủ; 3- Bà họ Vu; 4- Cố Cư sĩ; 5- Họ Phương; 6- Trương Mẫu; 7- Quách Đại Lâm; 8- Lưu Thông Chí; 9- Tổ Hương; 10- Tôn thị Mẫu; 11- Đường Thế Như Văn Học; 12-

Dương Gia y Văn Học; 13- Hách Hy Tải văn học; 14- bà họ Chu; 15- Người họ Từ; 16- Cư sĩ Qua Quảng Thái; 17- Cư sĩ Đổ; 18- Cư sĩ Tôn Đại Vu; 19- Cư sĩ Ngô; 20. Cư sĩ Ngô.

III. QUYỂN 3:

* *Các Thánh Đồng quy.*

- 1- Chọn sinh Cực Lạc 2- Vãng sinh vô số
- 3- Thấy Phật Di-đà
- 4- Mười Nguyên cầu sinh 5- Kệ Luân Tịnh độ
- 6- Thỉnh Phật hình nghi 7- Soạn Luận khởi tin 8- Long Thọ ký sinh
- 9- Tập Thiệu Vãng sinh 10- Được Nhãn Vãng sinh 11- Đại Nguyên thứ hai 12- Niệm Phật diệt tội
- 13- Thắng Hội ghi tên 14- Lược nêu tôn túc.

* *Cảm Ứng khi còn sống:*

- 1- Quỷ không dám ăn
 - 2- Mộng được thông biện 3- Đẹp bỏ oán thù
 - 4- Vợ chồng thấy Phật - 5- Quỷ trốn chẳng hiện 6- Tiến Bạt vong linh
 - 7- Ngủ nghỉ được yên
 - 8- Bệnh mắt thấy lại (1-2) 9- Không bị bệnh Ngược 10- Xá-lợi đều hiện (1-2) 11- Trị bệnh đều lành
 - 12- Bị tù thoát nạn
- Phụ: Khuyên Khấp làm người phải tu Tịnh độ
